

Số: **16** /2020/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **24** tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý công chức xã, phường,
thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 03 tháng 7 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày **04** tháng **10** năm 2020 và thay thế Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định phân cấp quản lý công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

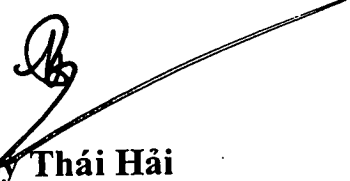
Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- LĐVP;
- Trung tâm công báo tin học;
- Lưu: VT, NCPC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Lý Thái Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY ĐỊNH
PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÔNG CHỨC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN**

*(kèm theo Quyết định số **16** /2020/QĐ-UBND ngày **24** tháng **9** năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

Quy định này phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 61 Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi bổ sung bởi Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức sửa đổi năm 2019.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp quản lý công chức cấp xã

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất phân cấp quản lý công chức cấp xã trong phạm vi toàn tỉnh theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, có sự phân công, phân cấp gắn với trách nhiệm của chính quyền các cấp và các cơ quan có liên quan.

2. Công tác phân cấp quản lý công chức cấp xã đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo tính ổn định trong bố trí, sử dụng công chức cấp xã, không ngừng nâng cao chất lượng, từng bước chuẩn hóa đội ngũ công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành Trung ương có liên quan.

3. Nội dung phân cấp quản lý công chức cấp xã phải đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh nhằm phát huy trách nhiệm cá nhân, tập thể trong thực thi nhiệm vụ công việc.

Điều 3. Nội dung phân cấp quản lý

Phân cấp quyền hạn quản lý công chức cấp xã từ cấp tỉnh đến cấp xã, gồm các nội dung sau:

1. Việc xây dựng quy hoạch công chức cấp xã; tuyển dụng, đánh giá tập sự, bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ đối với công chức cấp xã;

2. Công tác điều động, tiếp nhận, xếp lương, nâng bậc lương, chuyển xếp lương, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách đãi ngộ đối với công chức cấp xã;

3. Thẩm quyền đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm, quyết định khen thưởng, xử lý kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công chức cấp xã;

4. Quyết định thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức cấp xã;

5. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê công chức cấp xã.

6. Lập và quản lý hồ sơ công chức cấp xã.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nội vụ

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quản lý công chức cấp xã, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung quản lý công chức cấp xã theo quy định.

2. Xây dựng quy chế tuyển dụng công chức cấp xã đúng theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Xây dựng Quyết định giao số lượng và quy định số người đảm nhiệm cho từng chức danh công chức cấp xã, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng kỷ luật công chức cấp xã và hướng dẫn xử lý kỷ luật đối với công chức cấp xã, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức cấp xã.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và cử công chức tham gia đoàn kiểm tra việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

7. Kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chế độ chính sách cho công chức cấp xã. Cho ý kiến bằng văn bản trước khi Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định xếp lương cho các trường hợp cán bộ, công chức cấp xã có thay đổi về vị trí việc làm hoặc việc bố trí kiêm nhiệm các chức danh công chức cấp xã.

8. Tổ chức kiểm tra việc lập và quản lý hồ sơ công chức cấp xã đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng, tuyển dụng, quản lý và sử dụng, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức cấp xã theo thẩm quyền.

2. Hàng năm báo cáo, thống kê số lượng, chất lượng công chức cấp xã trên địa bàn huyện.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc lập và quản lý hồ sơ công chức cấp xã tại các đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ và các quy định khác có liên quan.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Công nhận hoàn thành chế độ tập sự và hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với công chức cấp xã không hoàn thành tập sự theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, Thông tư số 13/2019/TT-BNV và Quy chế tuyển dụng công chức cấp xã của tỉnh.

2. Quyết định nâng bậc lương, chuyển xếp lương, chính sách đãi ngộ, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức cấp xã.

3. Điều động, tiếp nhận, thay đổi vị trí việc làm công chức cấp xã theo quyền hạn được phân cấp tại Điều 5 Quy định này và các quy định khác của pháp luật.

4. Riêng đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc điều động, tiếp nhận khi có văn bản đề nghị của Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện (trước khi đề nghị điều động, tiếp nhận Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện phải thống nhất với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã).

5. Xem xét, quyết định việc thay đổi chức danh, chuyển đổi vị trí việc làm đối với công chức cấp xã khi có đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.

6. Quyết định việc tiếp nhận trở lại đảm nhiệm chức danh công chức đối với các trường hợp cán bộ cấp xã khi thôi đảm nhiệm chức vụ cán bộ cấp xã, nếu trước khi là cán bộ đã là công chức. Khi thực hiện nội dung này phải thống nhất với Sở Nội vụ bằng văn bản trước khi tiếp nhận trở lại.

7. Đối với trường hợp cán bộ cấp xã thôi đảm nhiệm chức vụ cán bộ cấp xã mà trước khi là cán bộ chưa phải là công chức cấp xã nếu có đủ từ 5 năm (60 tháng) công tác và có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, phù hợp với vị trí chức danh công chức cấp xã thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc

tiếp nhận không qua thi tuyển theo quy chế tuyển dụng của tỉnh và các văn bản khác liên quan đến tuyển dụng công chức cấp xã.

8. Quyết định khen thưởng, xử lý kỷ luật công chức cấp xã theo quy định của pháp luật

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tiếp nhận, phân công nhiệm vụ và quản lý công chức cấp xã theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện; Tổ chức họp để đánh giá quá trình tập sự của công chức cấp xã mới được tuyển dụng ngay sau khi hết thời gian tập sự.

2. Lập kế hoạch đăng ký nhu cầu tuyển dụng với Ủy ban nhân dân cấp huyện. Xác định các điều kiện khác ngoài các điều kiện được quy định theo Nghị định 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ, Thông số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ và khoản 1 Điều 36 Luật cán bộ công chức năm 2008 cho vị trí cần tuyển dụng trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt trước khi tuyển dụng.

3. Lập và quản lý hồ sơ công chức cấp xã theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp huyện 02 bộ (lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã 01 bộ, gửi Phòng Nội vụ 01 bộ để quản lý và theo dõi). Thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ công chức cấp xã theo quy định.

4. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định các trường hợp thay đổi chức danh, chuyển đổi vị trí việc làm.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Trên cơ sở kết quả tập sự, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã gửi văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận kết quả tập sự.

2. Chỉ đạo, quản lý công chức cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực được giao. Ngoài ra, có thể giao bổ sung một số nhiệm vụ khác cho công chức cấp xã ngoài lĩnh vực phụ trách của công chức đó theo yêu cầu công việc hoặc sự chỉ đạo của cấp trên hoặc theo quy định của pháp luật.

3. Nhận xét, đánh giá hằng năm mức độ hoàn thành nhiệm vụ công việc đối với công chức cấp xã và ký xác nhận bản kiểm điểm cuối năm của công chức.

4. Quyết định khen thưởng công chức cấp xã theo thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền xem xét, kỷ luật công chức cấp xã.

5. Quyết định cử (hoặc đồng ý) cho công chức cấp xã đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch, quy hoạch.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đồng thời phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức theo dõi và kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã việc thực hiện các nội dung được phân cấp tại Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung được phân cấp tại Quy định này.

3. Các nội dung khác về quản lý công chức cấp xã không nêu trong Quy định này được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lý Thái Hải